

Số: 68/2023/QĐST-HNGĐ

Cẩm Lệ, ngày 13 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 30/2023/TLST-HNGĐ về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Phan Văn N, sinh năm: 1981. Địa chỉ: Tổ 25, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, Đà Nẵng

- Bà Dương Thị T, sinh năm: 1981. Địa chỉ: Tổ 25, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, Đà Nẵng

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Văn N và bà Dương Thị T kết hôn với nhau vào 2008, có Giấy đăng ký kết hôn số 105, quyển 01, ngày 11/9/2008 do UBND phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, tp. Đà Nẵng cấp. Đến đầu năm 2023, vợ chồng thường xuyên cãi nhau do nhiều mâu thuẫn trong quan điểm sống và tình cảm không còn. Mặc dù gia đình hai bên đã nhiều lần khuyên bảo và bản thân đã cố gắng nhưng không thể hàn gắn được. Xét thấy, ông Phan Văn N và bà Dương Thị T đã thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa ông N và bà T đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không tồn tại trên thực tế nên cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về con chung: Ông Phan Văn N và bà Dương Thị T có 01 con chung là cháu Phan Đức M, sinh năm: 2010. Ly hôn, bà T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Đức M và ông Phan Văn N có nghĩa vụ cấp dưỡng 3.000.000đ/ tháng

[3] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Văn N và bà Dương Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Phan Văn N và bà Dương Thị T có 01 con chung là cháu Phan Đức M, sinh năm: 2010. Ly hôn, bà T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Đức M và ông Phan Văn N có nghĩa vụ cấp dưỡng 3.000.000đ/ tháng

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ bà Dương Thị T tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà T đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0009340 ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Bà Dương Thị T đã nộp đủ lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Viện KSND quận Cẩm Lệ;
- UBND P. Hòa Cường Nam;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hữu Hưng**